TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **52**/2023/HS-ST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn S

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị M

Bà Nguyễn Thị T

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh V - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm M T3,** sinh năm 1993, tại Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1965 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn 4, xã M Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/10/2022, bị Ủy ban nhân dân xã T3 Hưng, thành phố Đồng Xoài xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 02/11/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2023 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* Nguyễn Đàm M, sinh năm 1978. HKTT: Thôn Áng Ngũ, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/10/2022, Phạm M T3 đi bộ từ phòng trọ thuê tại nhà trọ Mai Long, thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đến Khu 17 ha, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú để mua đồ ăn sáng. Khi đi qua công trình thi công xây dựng nhà của ông Nguyễn Đàm M, tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú phát hiện trong chòi tạm chứa vật liệu xây dựng không có người trông coi, nên T3 nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào chòi, T3 thấy 01 cái xà beng và 01 cây bẻ sắt bằng kim loại, nên buộc 02 cái lại với nhau, đem đi thì bị ông M phát hiện, bắt giữ giao cho Công an thị trấn Tân Phú để xử lý. Qua làm việc, Phạm M T3 đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 61 ngày 22/11/2022, của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận:

- 01 (một) cây xà beng (bằng sắt, đã qua sử dụng) dài 1.96m, phần rộng nhất 8,5cm, phần nhỏ nhất 0,5cm; có trọng lượng 9,4kg trị giá 84.600 đồng;

- 01 (một) cây sắt (đã qua sử dụng) hình tròn dài 1,1m, phần rộng nhất 4,5cm; có trọng lượng 5,2kg trị giá 46.800 đồng;

Tổng trị giá tài sản là 131.400 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Phạm M T3 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm M T3 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm M T3 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại

diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về tội danh; về hình phạt xin giảm nhẹ so với mức Viện kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với khai của bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Ngày 27/10/2022, Phạm M T3 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) cây xà beng (bằng sắt, đã qua sử dụng) dài 1.96m, phần rộng nhất 8,5cm, phần nhỏ nhất 0,5cm, có trọng lượng 9,4kg (trị giá 84.600 đồng) và 01 (một) cây sắt (đã qua sử dụng) hình tròn dài 1,1m, phần rộng nhất 4,5cm, có trọng lượng 5,2kg (trị giá 46.800 đồng), tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 131.400 đồng (Một trăm ba mươi mốt ngàn bốn trăm đồng) của ông Nguyễn Đàm M, tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Do bị cáo Phạm M T3 có tiền sự là ngày 24/10/2022 bị Ủy ban nhân dân xã T3 Hưng, thành phố Đồng Xoài xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Lén lút chiếm đoạt tài sản". Do vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản ngày 27/10/2022 của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đối với bị cáo Phạm M T3 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn tỉnh táo, nhận thức và làm chủ hành vi của mình, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường

pháp luật. Vì vậy, cần có loại và mức hình phạt nghiêm, tương xứng, mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét không cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Đàm M vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra bị hại không yêu cầu gì, đồng thời các tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, nên Hội đồng xét xử không xem xét phần dân sự trong vụ án này mà tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với các vật chứng, gồm: 01 (một) cây xà beng (bằng sắt) dài 1.96m, phần rộng nhất 8,5cm, phần nhỏ nhất 0,5cm; 01 (một) cây sắt hình tròn, dài 1,1m, phần rộng nhất 4,5cm. Đây là tài sản của bị hại Nguyễn Đàm M, nên tuyên trả cho anh Nguyễn Đàm M là phù hợp.

Đối với các vật chứng là 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 (màn hình phía trước bị nứt hoàn toàn, hai bên hông và mặt sau bị trầy xước nhiều nơi). Đây là tài sản của bị cáo Phạm M T3, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả cho bị cáo Phạm M T3 là phù hợp.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của bản thân là phù hợp.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Phạm M T3 phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm M T3 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm M T3 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày quyên án.

Giao bị cáo Phạm M T3 cho Ủy ban nhân xã M Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả cho bị hại Nguyễn Đàm M 01 (một) cây xà beng (bằng sắt) dài 1.96m, phần rộng nhất 8,5cm, phần nhỏ nhất 0,5cm và 01 (một) cây sắt hình tròn, dài 1,1m, phần rộng nhất 4,5cm.

- Trả cho bị cáo Phạm M T3 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 (màn hình phía trước bị nứt hoàn toàn, hai bên hông và mặt sau bị trầy xước nhiều nơi).

Về án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phạm M T3 phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

<u>Nơi nhận</u>:

- TAND tỉnh Bình Phước (01 bản);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01 bản);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Phước (01)
- TTLLTP- Sở TP tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01 bản);
- THADS huyện Đồng Phú (01 bản);
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn S